

## BÌNH LUẬN & ĐỀ XUẤT DỰ THẢO #23 LUẬT VIỄN THÔNG

*Người trình bày*  
**Công ty Luật Mayer Brown JSM**

### **NHẬN XÉT CHUNG**

Việc ban hành Luật viễn thông là một nhu cầu cần thiết trong giai đoạn hiện nay, và Dự thảo đã quy định tương đối đầy đủ các vấn đề cơ bản liên quan đến hoạt động viễn thông. Tuy nhiên, Dự thảo vẫn thể hiện Luật viễn thông là một luật khung, với rất nhiều quy định chung và nhiều quy định yêu cầu Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành văn bản pháp luật hướng dẫn.

Có thể thấy rằng Luật viễn thông là sự kế thừa của Pháp lệnh Bưu chính, Viễn thông và Nghị định 160/2004/ND-CP của Chính phủ hướng dẫn Pháp lệnh Bưu chính, Viễn thông về hoạt động viễn thông cũng như nhiều văn bản pháp luật hướng dẫn khác trong lĩnh vực viễn thông. Không những thế, hoạt động viễn thông những năm qua khá là sôi động, có thể cung cấp nhiều kinh nghiệm thực tế cho quản lý nhà nước trong lĩnh vực này. Trên cơ sở đó, Dự thảo cần hạn chế bớt những quy định chung phải đợi hướng dẫn cụ thể của Chính phủ hoặc Bộ Thông tin và Truyền thông mới có thể triển khai được. Việc này có thể sẽ khiến quá trình ban hành Luật viễn thông chậm hơn nhưng Luật viễn thông, nếu được ban hành sẽ đi vào cuộc sống nhanh hơn và hiệu quả cao hơn.

Nói chung, các quy định cần được hướng dẫn tại các văn bản dưới luật nên là các quy định về thủ tục hành chính. Các quy định về nội dung cần thiết phải được quy định tại Luật viễn thông.

### **CÁC QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### ***Doanh nghiệp viễn thông***

Dự thảo sử dụng rất nhiều thuật ngữ "doanh nghiệp viễn thông" tuy nhiên không có định nghĩa doanh nghiệp nào là doanh nghiệp viễn thông, sự thiếu sót này có thể khiến cho việc hiểu và áp dụng các quy định của Luật viễn thông liên quan đến doanh nghiệp viễn thông không thống nhất.

#### ***Doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông (Điều 13)***

Cần quy định doanh nghiệp nước ngoài cung cấp dịch vụ viễn thông qua biên giới cho người sử dụng trong lãnh thổ Việt Nam cũng thuộc nhóm doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, không chỉ doanh nghiệp được thành lập theo pháp luật Việt Nam như Dự thảo quy định hiện nay.

Vì tại điều 23 Dự thảo, doanh nghiệp nước ngoài có thể cung cấp dịch vụ viễn thông theo quy định của pháp luật và cam kết của Việt Nam tại các điều ước quốc tế.

#### ***Đại lý dịch vụ viễn thông (Điều 14)***

Theo quy định của Luật thương mại, hình thức đại lý không phải để nhân danh bên giao đại lý (tức là doanh nghiệp viễn thông) mà đại lý nhân danh chính mình để thực hiện công việc. Nếu đại lý nhân danh doanh nghiệp viễn thông để cung cấp dịch vụ viễn thông thì đây là quan hệ đại diện chứ không phải quan hệ đại lý.

#### ***Dịch vụ viễn thông (Điều 23)***

Cần phải xác định rõ về dịch vụ viễn thông cơ bản và dịch vụ viễn thông giá trị gia tăng là gì vì đây là hai định nghĩa rất quan trọng và được sử dụng nhiều để xác định phạm vi điều chỉnh của Luật viễn thông.

Đối với hoạt động cung cấp dịch vụ viễn thông qua biên giới của doanh nghiệp nước ngoài cho người sử dụng trên lãnh thổ Việt Nam, cần làm rõ hơn một số vấn đề sau: (1) thế nào là cung cấp dịch vụ viễn thông qua biên giới; (2) ít nhất phải quy định một số các nguyên tắc cơ bản cho hoạt động cung cấp dịch vụ viễn thông của doanh nghiệp viễn thông nước ngoài qua biên giới cho người sử dụng trên lãnh thổ Việt Nam. Hiện nay nhu cầu thực tế của hoạt động này có rất nhiều, tuy nhiên pháp luật không có quy định rõ ràng dẫn đến khó khăn cho các doanh nghiệp nước ngoài cung cấp dịch vụ viễn thông qua biên giới. Nếu vẫn quy định chung chung như tại Dự thảo 23, sẽ rất khó để có thể giải quyết dứt điểm các vướng mắc đang xảy ra.

### ***Sở hữu trong doanh nghiệp viễn thông (Điều 17)***

Dự thảo cần có quy định về sở hữu của các nhà đầu tư, kể cả nhà đầu tư nước ngoài trong doanh nghiệp viễn thông. Dự thảo hiện nay đang bỏ trống vấn đề này khi chỉ quy định về sở hữu nhà nước trong doanh nghiệp viễn thông có tầm quan trọng đặc biệt.

### ***Quy định về cạnh tranh và tập trung kinh tế (Điều 16 và 18)***

Các quy định về cạnh tranh và tập trung kinh tế (được quy định tại điều 16 và 18) không hoàn toàn phù hợp với các quy định này của Luật cạnh tranh (ví dụ: điều kiện và thẩm quyền quyết định cho phép tập trung kinh tế trong trường hợp các doanh nghiệp có thị phần viễn thông kết hợp trên 50%, các thuật ngữ được sử dụng...). Nếu theo nguyên tắc áp dụng Luật viễn thông (Điều 3) thì các quy định này được áp dụng kể cả khi có sự khác biệt với Luật cạnh tranh.

Nguyên tắc này sẽ dẫn đến mâu thuẫn với Luật cạnh tranh vì Luật cạnh tranh cũng quy định nguyên tắc ưu tiên áp dụng Luật cạnh tranh đối với các quy định về cạnh tranh.

Chúng tôi cho rằng không cần thiết phải có quy định về cạnh tranh và tập trung kinh tế trong Luật viễn thông khi các quy định này đã có trong Luật cạnh tranh để đảm bảo sự thống nhất của hệ thống pháp luật. Cụ thể là bỏ điều 18 của Dự thảo và áp dụng đúng các quy định đã có của Luật cạnh tranh.

### ***Cấp phép viễn thông (Điều 32)***

Cần có quy định rõ trường hợp giấy phép kinh doanh viễn thông và giấy phép nghiệp vụ viễn thông khi hết thời hạn có được gia hạn không và nếu có thì được gia hạn bao lâu và gia hạn mấy lần. Các trường hợp thu hồi giấy phép viễn thông.

Ở mức độ nguyên tắc, Dự thảo cần quy định về các điều kiện và thẩm quyền cấp phép viễn thông, hạn chế tối đa việc hướng dẫn tại Nghị định của Chính phủ sau này.

### ***Phương tiện thiết yếu***

Căn cứ vào các quy định của Dự thảo, phương tiện thiết yếu là một tiêu chí rất quan trọng để xác định các quyền và nghĩa vụ cũng như việc giải quyết tranh chấp giữa các bên liên quan. Vì vậy cần thiết phải có quy định yêu cầu Bộ Thông Tin và Truyền Thông công bố danh mục các phương tiện thiết yếu và cập nhật danh mục khi có sự thay đổi.

### ***Chuyển quyền sử dụng tài nguyên viễn thông (Điều 40)***

Dự thảo có quy định chỉ cho phép chuyển quyền sử dụng tài nguyên viễn thông có được thông qua đấu giá. Tuy nhiên thực tế hiện nay là các tài nguyên tên miền internet đang được mua bán không phải ít, mà các tên miền internet này có được không phải thông qua đấu giá mà thông qua cơ chế đăng ký sử dụng. Vì vậy cần thiết phải có quy định để điều chỉnh hoạt động này, có thể cho phép chuyển nhượng với những điều kiện nhất định.

***Điều khoản chuyển tiếp (Điều 53)***

Dự thảo quy định các doanh nghiệp đã được cấp phép theo Pháp lệnh Bưu chính, Viễn thông phải làm thủ tục cấp phép lại theo Luật viễn thông trong thời gian 2 năm kể từ ngày Luật viễn thông có hiệu lực. Quy định này thực sự không cần thiết và gây khó khăn cho các doanh nghiệp đã được cấp phép theo đúng quy định của pháp luật trước đây (quy trình cấp phép viễn thông trước đây cũng không hề đơn giản). Hơn nữa, giả sử trong trường hợp cần thiết phải có, quy định cũng chưa đầy đủ và không khả thi, thể hiện chỗ nếu doanh nghiệp không hoàn tất thủ tục cấp phép theo Luật viễn thông thì không có biện pháp xử lý.